

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 159/2025/QĐST-VHNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 461/2025/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phạm Quang K, sinh ngày 17/8/1961

Số CCCD: 031061002733 cấp ngày 20/8/2021

Địa chỉ: E H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Vương Thị Mỹ L, sinh ngày 12/01/1961

Số CCCD: 077161000197 cấp ngày 20/8/2021

Địa chỉ: E H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân:

Ông Phạm Quang K và bà Vương Thị Mỹ L tự nguyện tìm hiểu, tiến tới hôn nhân và đăng ký kết hôn tại UBND phường P, thị xã B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 39, quyển số 01/2000 ngày 28/11/2000, nên xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 12 năm 2025, ông K và bà L xác nhận: Mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân gia đình thì việc ông K và bà L thuận tình ly hôn là hoàn toàn có căn cứ.

[2]. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Ông Phạm Quang K và bà Vương Thị Mỹ L không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Phạm Quang K và bà Vương Thị Mỹ L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí việc hôn nhân: Ông K và bà L là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Quang K và bà Vương Thị Mỹ L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về hôn nhân*: Ông Phạm Quang K và bà Vương Thị Mỹ L thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Ông Phạm Quang K và bà Vương Thị Mỹ L không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Ông Phạm Quang K và bà Vương Thị Mỹ L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Phạm Quang K và bà Vương Thị Mỹ L là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 12-TP. Hồ Chí Minh;
- UBND phường Bà Rịa, TP. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Thu Hiền